

Ngày 31/03/2025	22,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.3%	-1.7%	1.8%

2024	
ROE	18.5%
	+/- YoY ▼ 0.2%

Q1/25			
DT thuần	80.4	QoQ ▼ 6.90 ▼ 7.9%	YoY ▼ 11.0 ▼ 12.1%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	357
	YoY ▲ 12.0 ▲ 3.3%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN gộp	19.4	QoQ ▲ 0.20 ▲ 1.1%	YoY ▲ 1.60 ▲ 9.1%
	tỷ VNĐ		

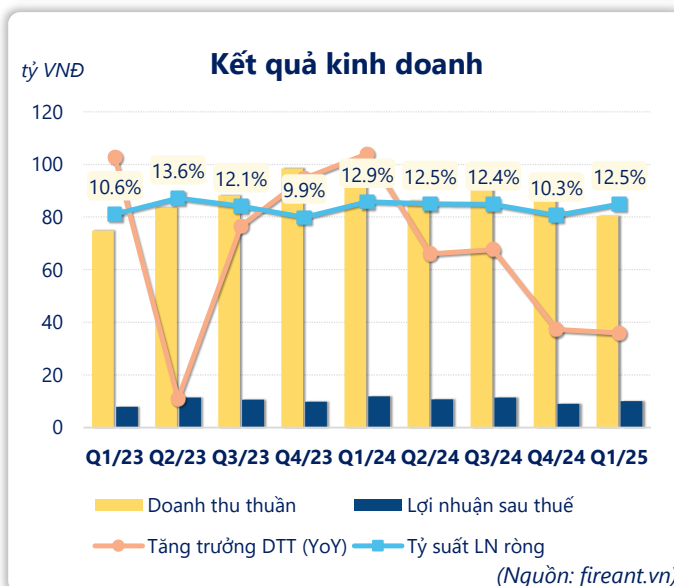
2024	
LN gộp	80.6
	YoY ▲ 2.30 ▲ 2.9%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN thuần	12.5	QoQ ▲ 1.40 ▲ 12.8%	YoY ▲ 1.30 ▲ 11.8%
	tỷ VNĐ		

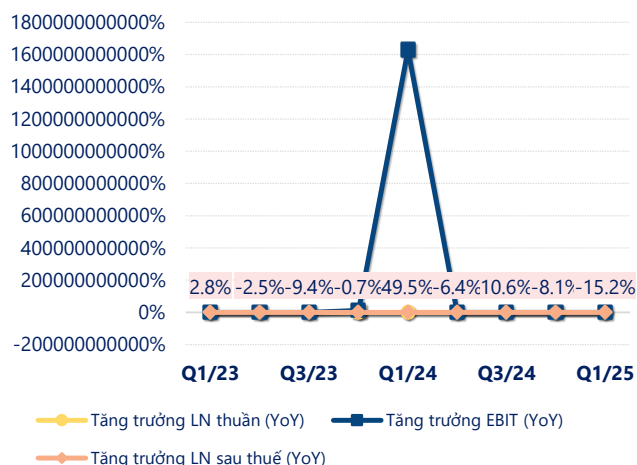
2024	
LN thuần	49.0
	YoY ▼ 3.00 ▼ 5.7%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN sau thuế	10.0	QoQ ▲ 1.00 ▲ 11.3%	YoY ▼ 1.80 ▼ 15.1%
	tỷ VNĐ		

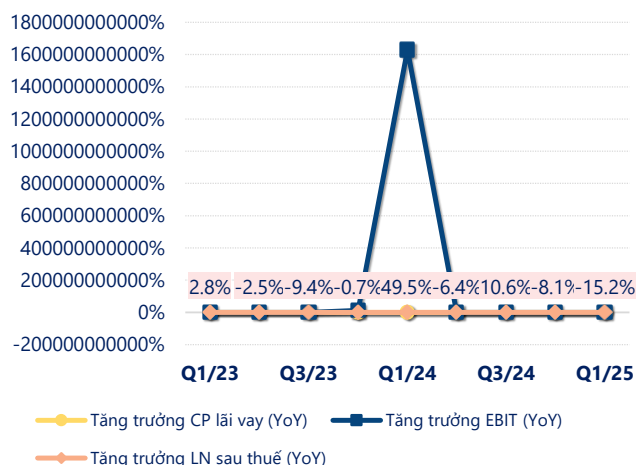
2024	
LN sau thuế	42.0
	YoY ▲ 0.70 ▲ 1.7%
	tỷ VNĐ



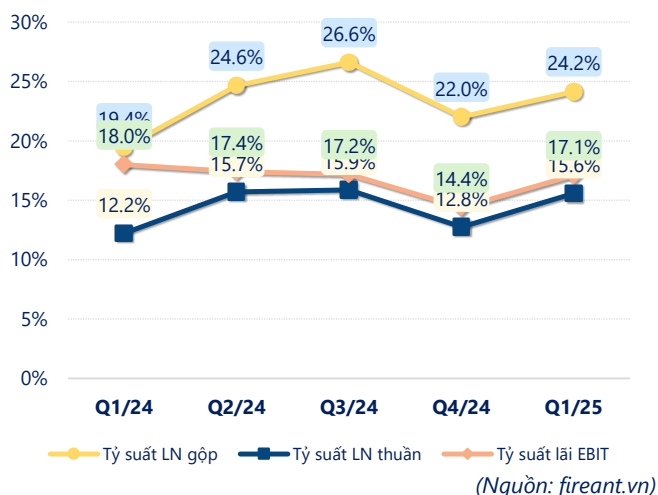
Tăng trưởng lợi nhuận



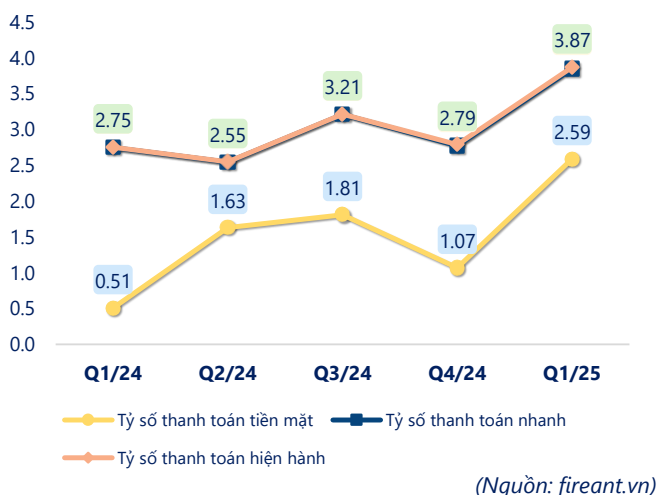
Tăng trưởng chi phí



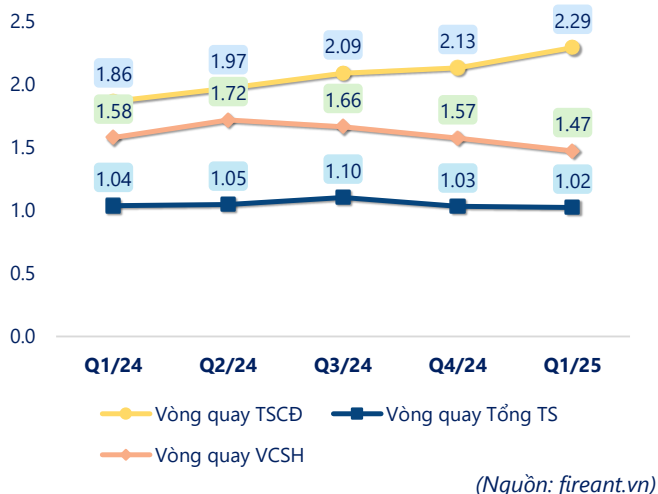
Tỷ suất lợi nhuận



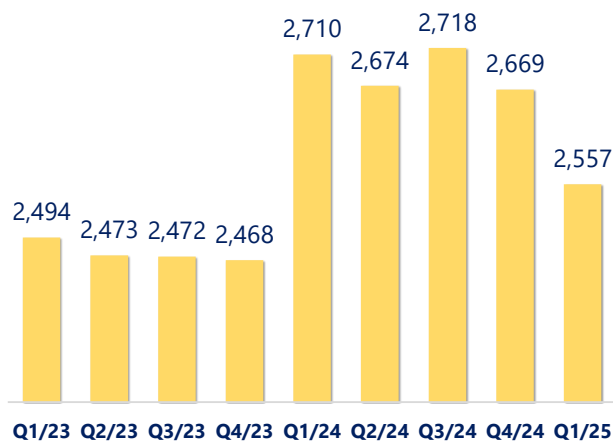
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	80.4	91.4	-12.1%	357	345	3.3%
Giá vốn hàng bán	60.9	73.6	-17.2%	276	267	3.4%
Lợi nhuận gộp	19.4	17.8	9.1%	80.6	78.3	2.9%
Doanh thu HĐTC	0.70	0.33	112%	2.54	3.59	-29.3%
Chi phí TC	1.22	1.67	-27.0%	5.90	8.26	-28.6%
Chi phí lãi vay	1.22	1.67	-27.0%	5.90	8.26	-28.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	6.38	5.27	21.0%	28.2	21.6	30.3%
LN thuần từ HĐKD	12.5	11.2	11.8%	49.0	52.0	-5.7%
Lợi nhuận khác	0.00	3.60	-100%	3.57	-0.40	1004%
LN trước thuế	12.5	14.8	-15.4%	52.6	51.6	1.9%
Lợi nhuận sau thuế	10.0	11.8	-15.1%	42.0	41.3	1.7%
LNST của CĐ cty mẹ	10.0	11.8	-15.1%	42.0	41.3	1.7%

(Nguồn: fireant.vn)

